

Đông Nai, 19 tháng 04 năm 2017



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016

MỤC LỤC

		Trang
I	Thông tin chung	1
1	Thông tin khái quát	1
2	Quá trình hình thành và phát triển	1
3	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	2
4	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	2
5	Định hướng phát triển	4
6	Các rủi ro	6
II	Tình hình hoạt động trong năm	7
1	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	7
2	Tổ chức và nhân sự	8
3	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	11
4	Tình hình tài chính	13
5	Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2016	14
III	Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành	14
1	Đánh giá kết quả hoạt động SXKD	14
2	Tình hình tài chính	16
3	Những cải tiến trong công tác tổ chức quản lý công ty	16
4	Kế hoạch phát triển tương lai	16
5	Giải trình của Ban điều hành đối ý kiến kiểm toán	17
IV	Đánh giá của HĐQT về hoạt động công ty	17
1	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động công ty	17
2	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành	19
3	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	20
V	Quản trị công ty	20
1	Hội đồng quản trị	20
2	Ban kiểm soát	27
3	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD, BKS	29
IV	Báo cáo tài chính (đính kèm)	30

I. THÔNG TIN CHUNG.

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG (MDC).**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 3600256545
- Vốn điều lệ : 108.890.310.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 108.890.310.000 đồng.
- Địa chỉ: Đường số 1, Khu công nghiệp Biên Hoà 1, Đồng Nai.
- Số điện thoại : 061.3836371
- Số fax : 061.3836194
- Website : www.miendong.com.vn.
- Mã cổ phiếu : MDG

2. Quá trình hình thành và phát triển.

2.1. Quá trình hình thành.

Công ty Cổ phần Miền Đông là doanh nghiệp được thành lập theo hình thức chuyển từ doanh nghiệp Nhà nước (Công ty Xây dựng Miền Đông) thành Công ty Cổ phần theo quyết định số 325/QĐ-BXD ngày 28/02/2006 của Bộ Xây dựng. Ngày 13/4/2006, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với vốn điều lệ ban đầu là 15 tỷ đồng. Ngày 18/05/2011, Công ty đăng ký lại giấy phép kinh doanh với vốn điều lệ mới là 108,9 tỷ đồng.

Tiền thân là Công ty Xây dựng Thủy điện Trị An, được thành lập ngày 10/01/1986, Công ty bao gồm các đơn vị thành viên trực thuộc, có tổ chức quản lý sản xuất hoàn chỉnh, có công nghệ xây dựng tiên tiến, có đầy đủ trang thiết bị thi công và không ngừng bổ sung các thiết bị hiện đại, độ chính xác cao. Ngay từ đầu thành lập, Công ty đã được giao trách nhiệm xây dựng công trình trọng điểm của Nhà nước, đó là công trình Thủy điện Trị An. Sau 7 năm hoạt động, Công ty xây dựng Thủy điện Trị An được thành lập lại và đổi tên thành Công ty xây dựng Miền Đông theo Quyết định số 073A/BXD-TCLĐ ngày 18/03/1993 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Sau khi chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần, MDC hoạt động tập trung vào các lĩnh vực chính: Xây lắp, đầu tư kinh doanh hạ tầng - nhà ở, sản xuất vật liệu xây dựng.

2.2. Quá trình phát triển.

Nhìn lại chặng đường phát triển của công ty, từ một doanh nghiệp nhà nước chuyển sang công ty cổ phần năm 2006 với vốn điều lệ ban đầu là 15 tỷ đồng. Sau gần 10 xây dựng và phát triển đến nay, vốn điều lệ của công ty đã tăng lên thành 108,90 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu đạt 141,7 tỷ đồng. Với định hướng chiến lược đúng đắn và sự mạnh dạn của HĐQT, từ một nhà thầu xây lắp, MDC đã mạnh dạn chuyển hướng và mở rộng hoạt động kinh doanh sang các lĩnh

vực giàu tiềm năng khác.

2.3.Niên yết.

Công ty Cổ phần Miền Đông được Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận cho đăng ký giao dịch tại Sở kể từ ngày 12/01/2011 với nội dung sau:

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
 - Mã chứng khoán: MDG.
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Số lượng chứng khoán được đăng ký giao dịch lần đầu: 9.900.000 cổ phiếu.
- Niên yết bổ sung: 989.031 cổ phiếu vào ngày 31 tháng 03 năm 2011.

3.Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

3.1.Ngành nghề kinh doanh.

Những ngành nghề kinh doanh chủ yếu của MDC bao gồm:

- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp, đường dây và trạm biến thế điện, công trình cấp thoát nước;
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp; hệ thống điện, nước;
- Kinh doanh bất động sản;
- Khai thác khoáng sản, sản xuất, mua bán vật tư, thiết bị, vật liệu xây dựng (gạch, ngói, sét, kaolin, đá, sỏi, cấu kiện bê tông, sắt, thép);
- Sàn giao dịch bất động sản;
- Tư vấn giám sát thi công công trình dân dụng - công nghiệp.

3.2.Địa bàn kinh doanh.

- Đối với lĩnh vực xây lắp : Trong 02 năm gần đây địa bàn hoạt động chủ yếu của công ty là ở các tỉnh như: Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Nha Trang, Bình Thuận, Đồng Nai, Tp.HCM, Trà Vinh ...vv.

- Đối với lĩnh vực khai thác và kinh doanh đá: Địa bàn kinh doanh chủ yếu là các tỉnh Miền Đông Nam Bộ và Miền Tây.

- Đối với lĩnh vực đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị và kinh doanh bất động sản: Địa bàn hoạt động chủ yếu là tỉnh Đồng Nai và TP.HCM.

4.Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

4.1. Mô hình quản trị .

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị.

- Ban kiểm soát.
- Ban giám đốc điều hành.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.

- Hội đồng quản trị : 05 người.
- Ban tổng giám đốc : 03 người gồm 01 Tổng giám đốc và 01 Phó tổng giám đốc và 01 trợ lý tổng giám đốc..
- Phòng, ban chuyên môn : 04 phòng ban gồm Phòng Tổ chức-Pháp chế-Hành chính, Phòng Tài chính-Kế toán, Phòng Quản lý dự án , Ban QLDA Khu đô thị Long Bình Tân.
- Các đơn vị trực thuộc : Xí nghiệp SX đá Miền Đông.
- Các ban điều hành tại các công trình.

4.3. Các công ty con và công ty liên kết.

STT	Tên công ty	Ngành nghề kinh doanh chính	Địa chỉ	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn(%)
1	Công ty TNHH Xây dựng Dân dụng-Công nghiệp Miền Đông 2.	Xây dựng nhà các loại.	83/28 Đinh Bộ Lĩnh, P.26, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM.	3	51
2	Công ty TNHH Xây dựng-Tư vấn công trình Miền Đông 9.	Xây dựng nhà các loại.	83/28 Đinh Bộ Lĩnh, P.26, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM.	3	51
3	Công ty TNHH Đầu tư-Xây dựng Miền Đông 1	Xây dựng nhà các loại.	Số N3/4, KP 1, P.Long Bình Tân, Tp.Biên Hòa, Đồng Nai	3	51
4	Công ty TNHH Đầu tư-Xây dựng Miền Đông 1	Xây dựng nhà các loại.	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, Tp.Biên Hòa, Đồng nai	3	51

5	Công ty Cổ phần Miền Đông -Đầu tư Hạ tầng	Đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị	KP 3, P.Long Bình Tân, Tp.Biên Hòa, Đồng Nai.	19,67	25,6
---	---	------------------------------------	---	-------	------

5. Định hướng chiến lược phát triển:

5.1. Định hướng chiến lược phát triển của Công ty:

5.1.1. Chiến lược phát triển:

- Định hướng phát triển là đưa công ty trở thành một trong những doanh nghiệp chuyên nghiệp trong lĩnh vực xây lắp; Khai thác kinh doanh vật liệu xây dựng và Đầu tư kinh doanh bất động sản tại tỉnh Đồng Nai và khu vực các tỉnh phía Nam.

- Củng cố và nâng tầm thương hiệu MDC. Nâng cao năng lực quản trị Công ty, tăng cường tính minh bạch và nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm xây dựng MDC phát triển bền vững và mang lại lợi ích lâu dài cho cổ đông, người lao động, khách hàng và xã hội.

- Không ngừng đổi mới công nghệ xây dựng, đầu tư trang thiết bị máy móc thi công thích hợp nhằm nâng cao năng suất lao động, tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, cạnh tranh về giá thành, phù hợp với lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chú trọng công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ nhân sự đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty, đặc biệt là việc chuẩn bị nguồn lực cho việc tiếp cận thị trường xây lắp các công trình có vốn đầu tư nước ngoài, vốn đầu tư tư nhân và các công trình quy mô lớn.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực để đầu tư các dự án Bất động sản, Khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng nhằm hình thành các tài sản tạo dòng tiền trong tương lai để đa dạng hóa nguồn thu.

5.1.2. Định hướng phát triển Công ty mẹ & các Công ty con/ liên kết.

5.1.2.1. Định hướng phát triển Công ty mẹ :

- Tăng cường chính sách đãi ngộ nhân viên trên cơ sở thu nhập gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống các quy trình quản lý và văn hoá MDC. Tiếp tục từng bước nâng cao năng lực quản trị Công ty, tăng cường tính minh bạch và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

- Tập trung đào tạo, xây dựng đội ngũ nhân sự, đặc biệt là đội ngũ nhân sự phục vụ công tác quản lý chi phí & điều hành thi công các dự án lớn đáp ứng mô hình phát triển của Công ty trong tình hình mới.

- Từng bước đổi mới công nghệ xây dựng, đầu tư trang thiết bị máy móc thi công trong lĩnh vực xây dựng dân dụng & hạ tầng giao thông.

5.1.2.1. Định hướng phát triển Công ty con/ liên kết :

- Cùng cố, xây dựng Công ty con/ liên kết vững mạnh. Hoàn chỉnh mô hình hoạt động, nâng cao năng lực quản trị Công ty, tăng cường tính minh bạch và năng lực thi công phù hợp với tiêu chuẩn của MDC.

- Tập trung đào tạo, xây dựng đội ngũ nhân sự điều hành thi công trên các công trình đảm bảo có đầy đủ các kỹ năng & năng lực cần thiết đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các Chủ đầu tư trong thời đại toàn cầu hoá hiện nay.

5.2. Sứ mệnh:

- Tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao nhằm tối đa hóa lợi ích cho khách hàng và đóng góp vào sự phát triển của xã hội.

- Nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng quản lý để giúp doanh nghiệp gia tăng được giá trị thương hiệu và phát triển bền vững.

- Duy trì và phát triển văn hóa MDC cũng như không ngừng quan tâm cải thiện chất lượng cuộc sống cho người lao động.

5.3. Mục tiêu:

- Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển công ty đã được đại hội cổ đông những năm qua xác định là cơ sở để xây dựng các mục tiêu kinh doanh hàng năm.

- Tái cấu trúc ngành nghề kinh doanh và từng bước nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và đầu tư công nghệ mới, vật liệu mới nhằm giảm chi phí nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Duy trì phát triển ba sản phẩm chính có thế mạnh trong hoạt động của công ty là xây lắp, khai thác kinh doanh vật liệu xây dựng, đầu tư kinh doanh bất động sản:

+ Lĩnh vực xây lắp truyền thống: củng cố và phát triển uy tín nhà thầu xây dựng chuyên nghiệp với doanh thu xây lắp đạt tối thiểu 400 tỷ đồng/năm.

+ Nâng cao năng lực tổ chức thi công tham gia đấu thầu các công trình, dự án có giá trị lớn, tập trung vào các lĩnh vực như thi công hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị, giao thông ...vv.

+ Lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng: Cung ứng ra thị trường 1,5 triệu m³ đá xây dựng/năm.

- Không ngừng nâng cao giá trị doanh nghiệp nhằm tối đa hóa lợi ích cổ đông, tạo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập cho người lao động.

5.4. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Xây dựng và vận hành quỹ bảo trợ học đường cho con em người lao động học giỏi, có hoàn cảnh khó khăn.

- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội trên địa bàn hoạt động và đóng góp các giá trị cho cộng đồng xã hội.

- Tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

6. Các rủi ro.

6.1. Rủi ro về thị trường:

Công ty xác định đây là rủi ro tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty: về thay đổi tỷ giá hối đoái và lãi suất, về tin dụng...

Mặc dù Chính phủ đã có một số giải pháp hỗ trợ thị trường bất động sản với mục đích làm giảm lượng hàng tồn kho bất động sản. Tuy nhiên, thị trường bất động sản vẫn chưa khôi phục hoàn toàn, các doanh nghiệp ngành xây dựng vẫn khó tìm kiếm việc làm và điều tất yếu sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.2. Rủi ro về mặt pháp luật:

Các hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật hiện hành như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập cá nhân... Tuy nhiên hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện, do đó các luật và văn bản dưới luật này sẽ có thể được thay đổi cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Những sự thay đổi này sẽ có thể gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

6.3. Rủi ro về vốn, thanh toán, thu hồi công nợ:

Đối với các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, hiện tượng chiếm dụng vốn lẫn nhau giữa chủ đầu tư và nhà thầu, nhà thầu và các nhà cung ứng vật liệu diễn ra rất phổ biến. Do đó, Công ty thường xuyên phải duy trì số dư nợ khá cao, mục đích là để cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc duy trì số dư nợ cao, bị chiếm dụng vốn dài ngày, không thu hồi công nợ dẫn đến rủi ro về khả năng thanh toán của công ty.

Trong hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, bên cạnh thời gian thi công các công trình thường kéo dài thì việc giải ngân nguồn vốn thường chậm, quá trình hoàn thiện hồ sơ quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường kéo dài cho nên sẽ có ảnh hưởng đến tình hình tài chính, công tác thu hồi công nợ của công ty.

6.4. Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu:

Trong hoạt động thi công xây lắp, chi phí vật liệu xây dựng thường chiếm trên dưới 80% chi phí về giá vốn, chính vì vậy biến động giá nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Hiện nay, đa phần các hợp đồng xây dựng được ký với giá cố định trên cơ sở kết quả đấu thầu cạnh tranh, thì việc tăng giá vật liệu xây dựng sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, mặc dù doanh nghiệp thường ký hợp

đồng thi công xây lắp với điều khoản bù giá. Tuy nhiên, trên thực tế thì thời gian và thủ tục để được bù giá thường khá dài, trong khi giá vật liệu xây dựng lại tăng cao, ảnh hưởng lớn tới nguồn vốn lưu động của công ty.

6.5. Rủi ro về An toàn lao động

Rủi ro an toàn lao động hình thành từ tính chất đặc thù của ngành xây dựng, phần lớn Người lao động phải thực hiện các công việc nặng nhọc ngoài trời nên chịu ảnh hưởng lớn từ yếu tố thời tiết, chưa kể phải thường xuyên làm việc trên cao. Do vậy, nếu không có hệ thống quản lý về an toàn lao động hiệu quả thì rất dễ xảy ra các vụ tai nạn lao động. Một khi xảy ra các sự cố nghiêm trọng về an toàn lao động, ngoài việc tổn thất về con người, uy tín và thương hiệu của Công ty bị suy giảm sẽ ảnh hưởng đến thị phần và kế hoạch tăng trưởng của Công ty trong nhiều năm tới.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016.

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chính so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch (tr.đ)	Thực hiện (tr.đ)	Đạt tỉ lệ(%)
Tổng doanh thu	278.000	309.584	111%
<i>1. Doanh thu xây lắp</i>	172.000	154.677	90%
<i>2. Doanh thu SX CN-VLXD</i>	68.000	97.724	144%
<i>3. Doanh thu SX&KD khác</i>	38.000	57.183	150%
Lợi nhuận trước thuế	6.103	9.916	162%
Lợi nhuận sau thuế	4.882	6.510	133%

- Lĩnh vực xây lắp: Trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế nói chung và thị trường xây dựng nói riêng, việc đấu thầu trong ngành gặp phải sự cạnh tranh khốc liệt, giá trị trúng thầu thấp, do kết quả SXKD năm 2014 lỗ nên đã hạn chế năng lực đấu thầu dẫn tình trạng thiếu việc kéo dài. Mặt khác tại công trình Cao ốc văn phòng Geleximco MN xảy ra sự cố sụt lún thành hố đào do tình hình địa chất phức tạp phải ngưng thi công kéo dài dẫn đến doanh thu 2016 chỉ đạt 90% so với kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên, về mặt tổng thể với sự nỗ lực của cả hệ thống công ty, năm 2016 đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đại hội cổ đông đề ra.

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh VLXD: Trong năm 2016, Công ty đã đẩy mạnh công tác SXKD tại mỏ đá Tân Mỹ như lắp đặt thêm dây chuyền khai thác đá và đầu tư thêm một băng tải tại cảng nhằm tăng sản lượng và đồng thời gia

tăng công tác kinh doanh, tiêu thụ đá thành phẩm. Do vậy sản lượng khai thác, doanh thu, lợi nhuận đều vượt mức chỉ tiêu đề ra.

- Lĩnh vực SXKD khác: Trong lĩnh vực này SXKD chủ yếu kinh doanh đất nền tại Dự án khu dân cư KP 2 và KP 3 Phường Long Bình Tân, Tp. Biên Hòa, giá trị doanh thu đạt 150% so với kế hoạch đặt ra.

- Lợi nhuận năm 2016: : Lợi nhuận trước thuế đạt 162% và lợi nhuận sau thuế đạt 133% so với kế hoạch. Trong đó, lợi nhuận chủ yếu tập trung ở lĩnh vực sản xuất kinh doanh VLXD và kinh doanh đất nền tại dự án Khu dân cư KP 2 và KP 3 Phường Long Bình Tân, Tp. Biên Hòa.

2. Tổ chức và nhân sự .

2.1. Danh sách Ban điều hành.

1	Ông Nguyễn Đức Thái	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
Năm sinh:		24/12/1971
Quốc tịch:		Việt Nam
Trình độ chuyên môn:		Kỹ sư xây dựng
Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):		134.819
Quá trình công tác:		
+ Từ 1995 – 1998:		Nhân viên Kỹ thuật thi công Công ty Xây dựng Miền Đông, Kỹ sư trưởng công trình xi măng Sao Mai – Kiên Giang
+ Từ 1998 – 1999:		Phó phụ trách phòng Kỹ thuật thi công Công ty Xây dựng Miền Đông, Phó BDH dự án thủy điện Hàm Thuận – Đami – Bình Thuận.
+ Từ 2000 – 2001:		Kỹ sư trưởng công trình lán biển Rạch Giá – Kiên Giang, Phó phụ trách phòng Kỹ thuật thi công Công ty Xây dựng Miền Đông.
+ Từ 2002 – 2005:		Trưởng phòng Kỹ thuật thi công Công ty Xây dựng Miền Đông.
+ Từ 2006 – 2007:		Trưởng phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án Thủy điện Đakr’tih – Tổng Công ty Xây dựng số 1.
+ Từ 2008 – 03/2009:		Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Đakr’tih, Thành viên Ban kiểm soát

- Công ty Cổ phần Thủy điện Đakr’tih.
- + Từ 03/2009 - 09/2014: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Miền Đông, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện Đakr’tih.
- + Từ 09/2014 - 11/2015: Thành viên Hội đồng quản trị , Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Miền Đông.
- + Từ 12/2015 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị , Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Miền Đông.

2 Ông Lê Quang Trung	Phó Tổng giám đốc
Năm sinh:	05/09/1971
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng TL-TĐ
Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):	54.007
Quá trình công tác:	
+ Từ 1994 – 1995:	Công tác tại Viện thiết kế thủy lợi Nam bộ.
+ Từ 1996 – 2001:	Học tập tại Nhật Bản và làm việc cho liên doanh NE-CMT
+ Từ 2002 – 2003:	Tổng công ty xây dựng số 1- TNHH MTV.
+ Từ 2003 – 2014:	Giám đốc Xí nghiệp XD Miền Đông 3-Công ty Cổ phần Miền Đông.
+ Từ T12/2014- Nay:	Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Miền Đông.
3 Ông Mai Xuân Ngợi	Kế toán trưởng
Năm sinh:	12/09/1979
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):	0
Quá trình công tác:	

+ Từ 08/2003 – 10/2006:	Công tác tại Công ty Phát triển Đô Thị và khu công nghiệp
+ Từ 10/2006- 4/2013 :	Chuyên viên kế toán Công ty Cổ phần Miền Đông.
+ Từ 4/2013 đến nay :	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Miền Đông.

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành: Không

2.3. Số lượng cán bộ công nhân viên.

2.3.1. Số lượng cán bộ công nhân viên.

Đến 31/12/2016, tổng số cán bộ công nhân viên của Công ty là 305 người, trong đó:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo trình độ		
- Đại học	62	20,3
- Cao đẳng, trung cấp	21	6,9
- Công nhân kỹ thuật	120	39,3
- Lao động thời vụ	102	33,4
II. Phân theo công việc		
- Lao động gián tiếp	105	34,4
- Lao động trực tiếp	200	65,6

2.3.2. Chính sách phát triển nguồn nhân lực.

Công ty CP Miền Đông rất chú trọng phát triển nguồn nhân lực có trình độ và tay nghề cao, có nhiệt huyết với nghề nhằm tạo ra một đội ngũ cán bộ khung cho Công ty theo từng lĩnh vực hoạt động. Tiêu chí tuyển dụng của Công ty CP Miền Đông là tuyển dụng các nhân viên trẻ có trình độ chuyên môn cao, năng động, nhiệt tình với công việc .

2.3.3. Công tác đào tạo và nâng cao tay nghề.

Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng năng lực hoạt động, kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công nhân, nhân viên tại công trường.

Đào tạo nhân viên mới: sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo lại để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.

Đào tạo tại chỗ: tùy thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực của cán bộ, nhân viên Công ty sẽ được phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp, từ cấp thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công công việc.

Đào tạo nâng cao: Nhằm tăng cường năng lực quản lý và chất lượng nguồn nhân lực, công ty thường xuyên cử các cán bộ nghiệp vụ tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về : giám sát thi công, đội trưởng thi công, lao động-tiền lương, kế toán, ... đặc biệt là đội ngũ cán bộ kỹ thuật của công ty.

Đào tạo không thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.

2.3.4. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi.

Công ty đã xây dựng chế độ lương, thưởng, phúc lợi trên nguyên tắc công bằng phù hợp năng lực làm việc của từng cá nhân, đồng thời tuân thủ đúng các quy định về chế độ tiền lương của Nhà nước. Mức thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2016 là 6.900.000 đồng/người/tháng.

Đồng thời, Công ty cũng tổ chức huấn luyện an toàn lao động và trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động cho người lao động khi làm việc tại các công trường.

2.3.5. Bảo hiểm xã hội.

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật lao động, đảm bảo đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định của Nhà Nước về chế độ bảo hiểm và trợ cấp.

3. Tình hình đầu tư , tình hình thực hiện các dự án.

3.1. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

3.1.1. Dự án Khu dân cư KP 2, KP 3 Phường Long Bình Tân, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai.

a. Khu dân cư Khu phố 2:

- Đã triển khai thực hiện hoàn tất lô K bao gồm: hoàn tất thủ tục pháp lý và được cấp sổ đỏ, hoàn thành việc xây dựng hạ tầng, kinh doanh và thu đủ tiền 40/40 nền nhà phố, thực hiện nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất cho Cục thuế Đồng Nai đầy đủ.

- Đã triển khai thực hiện hoàn tất lô O bao gồm: hoàn tất thủ tục pháp lý và được cấp sổ đỏ, hoàn thành việc xây dựng hạ tầng, kinh doanh và thu đủ tiền 40/40 nền nhà phố, thực hiện nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất cho Cục thuế Đồng Nai đầy đủ.

c. Khu dân cư Khu phố 2-3 (17ha):

Đã làm việc với sở Kế hoạch-Đầu tư tỉnh Đồng Nai thống nhất Công ty Cổ phần Miền Đông không đầu tư Khu dân cư Khu phố 2-3(17ha) với lý do hiện tại mật độ dân cư quá đông kinh phí giải phóng mặt bằng quá lớn, tình hình an ninh, trật tự xã hội khu vực dự án phức tạp và chưa có hướng giải quyết nguồn gốc đất quân đội tại dự án để làm cơ sở thực hiện các nghĩa vụ liên quan, nên tỉnh Đồng Nai thống nhất chủ trương chỉnh trang khu dân cư Khu phố 2-3.

3.1.2.Dự án Mở đá Tân Mỹ:

- Hoàn tất việc sửa chữa và nâng cấp bến cảng nội địa, đưa vào hoạt động khai thác trong quý 1 năm 2016.

- Công tác đền bù, mở rộng mỏ: Trong năm 2016, đã tiến hành đền bù tổng diện tích gần 1,0ha với tổng số tiền đền bù gần 1,5 tỷ đồng. Trong năm 2017, Công ty sẽ tiếp tục triển khai công tác đền bù mở rộng mỏ.

- Đang lập dự án đầu tư nhà máy sản xuất gạch không nung trên diện tích đóng cửa mỏ khoảng 20ha.

- Tiếp tục triển khai công tác đền bù mở rộng mỏ.

3.2.Tóm tắt về tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết.**3.2.1.Công ty Cổ phần Miền Đông - Đầu tư hạ tầng:**

- Doanh thu thực hiện	:	11.146.000.000 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	47.000.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	:	12.000.000 đồng.

3.2.2.Công ty TNHH Xây dựng DD&CN Miền Đông 2:

- Doanh thu thực hiện	:	42.203.132.118 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	305.373.118 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	:	232.298.494 đồng.

3.2.3.Công ty TNHH Xây dựng-TV công trình Miền Đông 9:

- Doanh thu thực hiện	:	26.935.078.539 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	77.290.483 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	:	40.131.603 đồng.

3.2.4.Công ty TNHH Đầu tư-Xây dựng Miền Đông 1:

- Doanh thu thực hiện	:	24.614.267.931 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	101.596.506 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	:	75.565.227 đồng.

3.2.5.Công ty TNHH Đầu tư-Xây dựng Miền Đông 3:

- Doanh thu thực hiện	:	36.713.182.560 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	375.075.064 đồng.

- Lợi nhuận sau thuế : 296.818.211 đồng.

4. Tình hình tài chính.

4.1. Tình hình tài chính.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	362.365	347.422	
Doanh thu thuần	242.799	309.584	
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(1.378)	6.281	
Lợi nhuận khác	7.190	3.635	
Lợi nhuận trước thuế	5.812	9.916	
Lợi nhuận sau thuế	2.714	6.510	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức.	3%	Dự kiến 4%	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)			
1.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	1,04	1,16	
1.2	Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ- Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	0,56	0,56	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
2.1	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,61	0,57	
2.2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,56	1,34	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
3.1	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình	2,08	2,28	

	quân)			
3.2	Vòng quay tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	0,67	0,89	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
4.1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROI)	0,01	0,02	
4.2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	0,02	0,04	
4.3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản (ROA)	0,01	0,02	
4.4	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,02	0,03	

5. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2016.

5.1. Tổng số cổ phần : 10.889.031 CP.

5.2. Cơ cấu cổ đông.

- Cổ đông lớn : 6.237.077 CP chiếm tỷ lệ 57,28 %
- Cổ đông nhỏ : 4.651.954 CP chiếm tỷ lệ 42,72 %
- Cổ đông nhà nước : 2.104.843 CP chiếm tỷ lệ 19,33 %
- Cổ đông cá nhân : 5.822.592 CP chiếm tỷ lệ 53,47 %
- Cổ đông tổ chức : 5.066.439 CP chiếm tỷ lệ 46,53 %
- Cổ đông trong nước : 10.834.971 CP chiếm tỷ lệ 99,5 %
- Cổ đông nước ngoài : 54.060 CP chiếm tỷ lệ 0,5 %

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có thay đổi.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2016 không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác: không có phát hành trong năm 2016

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH.

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD.

Bảng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	Đạt tỷ lệ so với Kế hoạch
Tổng doanh thu: Trong đó:	278.000	309.584	111%
Doanh thu xây lắp	172.000	154.677	90%
Doanh thu SXVLXD	68.000	97.724	144%
Doanh thu khác	38.000	57.183	150%
Lợi nhuận trước thuế	6.103	9.916	162%
Lợi nhuận sau thuế	4.882	6.510	133%

Năm 2016 tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng với tinh thần đoàn kết, tận tâm và nỗ lực của tập thể CBCNV công ty, kết quả đã đạt được cơ bản hoàn thành vượt mức theo các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên, kết quả doanh thu trong lĩnh vực xây lắp chỉ đạt 90% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu là do kết quả SXKD năm 2014 bị lỗ lớn nên Công ty không thể trực tiếp tham gia đấu thầu xây lắp, mà phải làm thầu phụ cho các Công ty khác với giá thấp và ảnh hưởng bởi sự cố tại công trình Cao ốc văn phòng Geleximco MN xảy ra sự cố sụt lún thành hố đào do tình hình địa chất phức tạp phải ngưng thi công kéo dài đã ảnh hưởng trực tiếp rất lớn doanh thu xây lắp. Các nguyên nhân trên là nguyên nhân trực tiếp làm doanh thu chỉ được 154.677 tỷ đồng, đạt 90% so với kế hoạch.

Chỉ tiêu lợi nhuận: Lợi nhuận sau thuế vượt 33% kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do công ty tập trung thu hồi được hầu hết các công nợ lớn đã kéo dài nhiều năm, giảm chi phí lãi vay và triển khai tốt, hiệu quả lĩnh vực SXKD vật liệu xây dựng và bất động sản.

Tuy nhiên còn một số khó khăn phải tiếp tục giải quyết như : lãi suất vay còn cao, lợi nhuận từ hoạt động SXKD vật liệu xây dựng chưa cao, hầu hết các công trình xây lắp bị kéo dài tiến độ nên hiệu quả còn thấp. Trước những khó khăn và thách thức đó, Ban điều hành công ty đã có những giải pháp tập trung triển khai thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí, nâng cao chất lượng công trình, nâng cao hiệu quả kinh doanh, củng cố uy tín thương hiệu...

Với phương châm “Chất lượng -Uy tín - Hiệu quả” thương hiệu MDC không ngừng được củng cố và phát triển. MDC ngày càng được khách hàng tin nhiệm giao thầu nhiều công trình yêu cầu trình độ quản lý và kỹ thuật công nghệ cao. Có thể nói, trong giai đoạn nền kinh tế còn nhiều khó khăn và biến động, kết quả kinh doanh trên đã thể hiện sự nỗ lực hết mình của Ban điều hành và tập thể cán bộ nhân viên của MDC- những con người giàu tâm huyết và gắn bó với MDC trong cả một chặng đường dài phát triển.

2. Tình hình tài chính.

Năm 2016, đã hoàn thành tốt công tác thu vốn tại các công trình xây lắp, dư nợ vay Ngân hàng đã giảm. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, cơ cấu vốn và năng lực hoạt động đã được cải thiện tích cực. Đặc biệt chỉ tiêu khả năng sinh lời đã gấp đôi năm 2015.

Tình hình tài sản: Năm 2016 tổng tài sản là 347.422 tỷ giảm 4.12% so với năm 2015 là 362.365 tỷ. Trong đó, tài sản dài hạn giảm 14.7 tỷ đồng. Vốn chủ sở hữu là 148.409 tỷ, tăng 4.71% so với năm trước.

Tình hình nợ phải trả: Nợ phải trả công ty năm 2016 là 199.013 tỷ, giảm 9.8 % so với năm trước. Trong đó, nợ ngắn hạn là 198.434 tỷ giảm 9.83 % và nợ dài hạn là 579.279 triệu tăng 5.13 %. Các khoản vay ngắn hạn giảm khi Công ty bán phần vốn góp tại Công ty CP Miền Đông – Đầu tư hạ tầng và thu hồi được các công nợ lớn kéo dài nhiều năm trước. Lãi suất vay vẫn còn cao là một trong những nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm vừa qua.

3. Những cải tiến trong công tác tổ chức quản lý công ty.

Mặc dù năm 2016 còn gặp nhiều khó khăn, nhưng Ban điều hành vẫn cố gắng duy trì sự ổn định về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý. Đồng thời, không ngừng chú trọng nâng cao năng lực nghiệp vụ chuyên môn cho tất cả các bộ phận trong toàn đơn vị. công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực luôn nhận được sự quan tâm của BĐH. Trong năm, MDC đã cử nhiều cán bộ tham gia tập huấn, đào tạo kiến thức chuyên ngành về tài chính, bất động sản, đấu thầu... để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới trong thời đại hội nhập và cạnh tranh, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của MDC trên thị trường.

Xây lắp là lĩnh vực truyền thống của công ty, nhưng đây cũng là thị trường cạnh tranh khốc liệt, trong bối cảnh kinh tế khó khăn như hiện nay, công việc xây lắp rất khan hiếm nên tính cạnh tranh càng cao. Trước tình hình đó, BĐH đã đẩy mạnh công tác tìm kiếm việc làm cho lĩnh vực xây lắp để cơ bản hoàn thành kế hoạch.

Giá cả luôn là yếu tố tạo ra sự cạnh tranh đặc biệt là khi mà việc có nhiều nhà thầu khác cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong cùng lĩnh vực xây lắp. MDC từng bước kiểm soát được chi phí này và đưa ra được sản phẩm với giá thành hợp lý, chất lượng cao cho khách hàng mà vẫn đảm bảo được lợi nhuận hợp lý cho Công ty.

4. Kế hoạch phát triển tương lai.

Để thực hiện và hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2017. Ban điều hành công ty sẽ chú trọng thực hiện tốt các nhiệm vụ như sau:

- Tập trung thi công và bàn giao đúng tiến độ các dự án chuyển tiếp từ năm 2016 như Nhà máy nhiệt điện Duyên Hải tỉnh Trà Vinh; Cao ốc Geleximco TP.HCM, Văn phòng Công ty Hùng Vương Tp.HCM... và các dự án khởi công mới: Nhà khách Hương Sen - Tp.HCM, Khách sạn Nha trang, ...

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao năng lực cán bộ thực hiện công tác tiếp thị đầu thầu và quản lý dự án, đặc biệt là đào tạo thêm chức danh Giám đốc quản lý và điều hành dự án chuyên nghiệp.

- Giữ ổn định hoạt động của Doanh nghiệp, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

- Tập trung giữ vững ngành nghề thi công truyền thống và tìm kiếm các dự án phù hợp với năng lực của Công ty và các công trình mà xác định chủ đầu tư đảm bảo có vốn thanh toán.

- Thực hiện công tác cơ cấu lại tài sản, tài chính của Công ty hợp lý.

- Chú trọng công tác thu hồi vốn tại các dự án để giảm thiểu dư nợ vay ngân hàng, giảm chi phí vốn và chi phí tài chính. Bán các căn hộ chung cư do các chủ đầu tư cản trở công nợ.

- Cân đối tài chính, đảm bảo dòng tiền phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm chi phí lãi vay. Đa dạng hoá phương án huy động vốn, kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí đầu tư.

- Tổ chức và phối hợp đồng bộ công tác thi công và nghiệm thu, thu hồi vốn công trình nhằm rút ngắn quá trình luân chuyển vốn, giảm lãi vay ngân hàng.

- Tập trung tìm kiếm bổ sung thêm nguồn công việc nhằm đảm bảo việc làm trong năm 2017 và công việc gối đầu cho năm 2018 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục đền bù mở rộng Mỏ đá theo Giấy phép khai thác. Tập trung rà soát các chi phí khai thác để giám giá thành, đảm bảo mang lại lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước.

- Tập trung nghiên cứu & triển khai đầu tư đất nền tại Đồng Nai và tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án khác để đảm bảo lợi ích dài hạn cho Công ty cũng như các Cổ đông đã góp vốn.

5. Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến kiểm toán: Kèm theo báo cáo tài chính.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2016.

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động công ty.

1.1. Quản trị doanh nghiệp:

- Hệ thống tổ chức sản xuất kinh doanh của công ty được sắp xếp gọn nhẹ, ổn định và hiệu quả, tập trung vào lĩnh vực then chốt là xây lắp, sản xuất kinh doanh VLXD và kinh doanh bất động sản.

- Quản trị tài chính: Thực hiện tái cấu trúc nợ thành công, dòng tiền đảm bảo đủ để phát triển sản xuất kinh doanh, quản lý chi phí chặt chẽ, tiết kiệm. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nộp ngân sách nhà nước, không nợ đọng thuế, bảo hiểm xã hội, không phát sinh nợ quá hạn tiền vay ngân hàng.

1.2. Công tác điều hành:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 theo Nghị quyết đại hội cổ đông đề ra.

- Về điều hành hoạt động xây lắp: Nâng cao quyền hạn, trách nhiệm của Ban điều hành để tăng tính chủ động trong công việc tại hiện trường, rút ngắn thời gian chờ xử lý, đẩy nhanh tiến độ thi công, thu hồi vốn tốt.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng: Hoàn tất việc sửa chữa và nâng cấp bến cảng nội địa, đưa vào hoạt động khai thác trong quý 1 năm 2016. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu: Sản lượng khai thác, Doanh thu, Lợi nhuận.

- Tiếp tục triển khai công tác đền bù mờ rộng mở.

- Hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản: Hoàn thành đầu tư hệ thống hạ tầng Lô O – Khu phố 3 và Lô K – Khu phố 2. Đảm bảo tiến độ thi công và chất lượng xây dựng. Kinh doanh đất nền đạt hiệu quả cao. Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế chuyển quyền sử dụng đất cho nhà nước đầy đủ.

1.2. Lĩnh vực xây lắp và sản xuất công nghiệp.

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016 của công ty có những dấu hiệu phục hồi tốt trên 2 lĩnh vực: sản xuất vật liệu xây dựng và kinh doanh đất nền tại dự án khu dân cư KP 2 và KP 3 Phường Long Bình Tân, Tp. Biên Hòa. Tuy nhiên, do khối lượng công việc xây lắp còn gặp nhiều trở ngại trong tiếp thị đấu thầu nên khối lượng công việc thực hiện trong năm còn khiêm tốn. Sản xuất kinh doanh VLXD đạt và vượt các chỉ tiêu so kế hoạch đề ra.

*** Tồn tại:**

- Công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm công việc còn yếu và thiếu tính chuyên nghiệp

- Công tác kiểm soát tiến độ thi công tại một số công trình đã có tiến bộ nhưng chưa đạt yêu cầu mong muốn.

- Công tác thanh toán khối lượng và nghiệm thu bàn giao khi công trình hoàn thành ở một số công trình chưa kịp thời.

- Tổ chức xây dựng lực lượng thi công xây lắp và vệ sinh công nghiệp công trường chưa chuyên nghiệp.

- Các đơn vị xây lắp trực thuộc chưa đủ mạnh, chưa chủ động tìm kiếm công việc mà còn thụ động chờ công ty giao việc.

*** Giải pháp :**

- Tiếp tục đổi mới hoạt động quản lý, điều hành công tác xây lắp bằng việc gắn quyền lợi, trách nhiệm của đơn vị thi công với từng vị trí công việc. Thanh toán tiền lương, tiền công bằng hình thức khoán chi phí.

- Lãnh đạo công ty phải tăng cường trách nhiệm trong quản lý hoạt động theo lĩnh vực được phân công.

- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu.

- Thực hiện quản trị rủi ro tốt hơn trong nhận thầu xây lắp.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật lành nghề, lực lượng thi công đủ sức thực hiện những công trình có giá trị lớn.

1.3. Hoạt động đầu tư và kinh doanh sau đầu tư.

1.3.1. Đầu tư mỏ đá Tân Mỹ.

- Triển khai đề án đầu tư nhà máy sản xuất gạch không nung với lợi thế mặt bằng sẵn có và tận thu một khối lượng đáng kể đá mi bụi từ các trạm nghiền để đưa vào làm cốt liệu sản xuất gạch không nung.

- Tiếp tục giải phóng mặt bằng, mở rộng diện tích đền bù khu vực mỏ đang khai thác.

- Lập phương án xin cấp giấy phép khai thác ở độ sâu khai thác mỏ -70m, công suất 700.000m³ nguyên khối/năm.

1.3.2. Đầu tư khu dân cư Khu phố 3 Phường Long Bình Tân.

Đầu tư hạ tầng bao gồm: Đường giao thông, Điện, cấp thoát nước sinh hoạt tại lô A đã được chuyển đổi quy hoạch từ chung cư sang nhà phố.

1.3.3. Hoạt động quản lý tài chính.

- Hoạt động tài chính được lập kế hoạch chi tiết cho từng nghiệp vụ kinh doanh cụ thể, quản lý dòng tiền, quản lý thu chi theo kế hoạch. Hạn chế thấp nhất tình trạng chi tiêu vượt kế hoạch được duyệt. Năm 2016 thực hiện tiết kiệm giảm tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Quản lý hoạt động rủi ro về tài chính luôn được chú trọng, công ty đã thực hiện trích lập dự phòng tương đối đầy đủ theo quy định.

1.3.4. Các mặt hoạt động khác.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh đá xây dựng đã có chuyển biến tích cực. Sản lượng khai thác đá tăng cao, doanh thu, lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch yêu cầu.

- Kinh doanh đất nền đạt hiệu quả cao.

- Hoạt động quản trị nhân sự, tổ chức bộ máy tương đối ổn định. Năm 2016, Hội đồng quản trị đã có những quyết sách kịp thời trong việc tái cấu trúc chuyển đổi mô hình thành công ty Mẹ - Con nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành.

- Ban giám đốc công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được ghi trong điều lệ và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch, trong đó thực hiện hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận trước thuế do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 quyết nghị.

- Hoàn thành phương án tái cấu trúc công ty Mẹ và các công ty thành viên.
- Thực hiện tái cấu trúc thành công dòng tiền, đảm bảo đủ để phát triển sản xuất kinh doanh, quản lý chi phí chặt chẽ, tiết kiệm. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nộp ngân sách Nhà nước, không nợ đọng thuế, bảo hiểm xã hội, không phát sinh nợ quá hạn tiền vay ngân hàng.
- Hoàn thiện các công cụ kiểm soát chi phí theo hướng chặt chẽ hơn như lập dự chi ngân sách cho từng công trình.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

- Bám sát mục tiêu chiến lược là tăng doanh thu, giảm chi phí, tối đa hóa lợi nhuận, thực hiện đảm bảo lợi ích của cổ đông.
- Trong ngắn hạn, phát triển công ty bền vững, duy trì lợi thế ngành, lấy sản xuất kinh doanh xây lắp làm chủ đạo, Song song với việc phát triển tốt lĩnh vực khai thác sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, kinh doanh bất động sản.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo cán bộ quản lý xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch tuân thủ đúng định hướng chủ đạo trong sản xuất kinh doanh năm 2017, đẩy mạnh kinh doanh xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng, đầu tư có chọn lọc gắn với thị trường.
- Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 dựa trên thực lực có sẵn của công ty và có tính đến các yếu tố rủi ro trong kinh doanh. Đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch. Tăng cường thực hiện chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho công ty đồng thời cũng chấn chỉnh, thay thế những cán bộ yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ được phân công, gây thiệt hại cho lợi ích của công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị.

1.1. Thành viên và cơ cấu HĐQT.

1 Ông Nguyễn Công Khai	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Năm sinh:	01/09/1958
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng
Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):	0
Quá trình công tác:	
+Từ 9/1979-8/1981:	Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp XD số 10-Công ty XD

	Số 14.
+Từ 9/1981-10/1984:	Bí thư đoàn thanh niên, Quản đốc phân xưởng Xí nghiệp XD số 2- Công ty XD số 14; Công ty XD thủy điện Trị An.
+Từ 11/1984-01/1986:	Trưởng phòng TC-LĐTL Xí nghiệp XD số 4- Tổng công ty XD số 1.
+Từ 02/1986-02/1990:	Sinh viên Trường ĐH Kiến Trúc Tp.HCM.
+ Từ 03/1990-06/1990:	Cán bộ kỹ thuật Đội XD số 5- Công ty XD số 14.
+ Từ 07/1990-10/1994:	Trưởng phòng Kỹ thuật Xí nghiệp XDThi công cơ giới – Công ty XD số 14.
+ Từ 10/1994-11/2001:	Phó giám đốc, Giám đốc kiêm Bí thư chi bộ Xí nghiệp XD&TTNT-Công ty XD số 14.
+ Từ 12/2001-09/2002:	Giám đốc kiêm Bí thư chi bộ Xí nghiệp Bê tông Rạch Chiếc-Công ty XD số 14.
+ Từ 10/2002-11/2006:	Phó giám đốc công ty kiêm Bí thư đảng ủy Công ty Đầu tư & Phát triển đô thị.
+ Từ 12/2006-08/2007:	Thành viên HĐQT – Tổng công ty XD số 1 .
+ Từ 09/2007-07/2009:	Thành viên HĐQT – Tổng công ty XD số 1; Tổng giám đốc Công ty CP thủy điện DakR’tih.
+ Từ 08/2009-9/2014:	Thành viên HĐQT, Đảng ủy viên Khối Bộ xây dựng, Phó bí thư đảng ủy cơ quan- Tổng công ty XD số 1.
+ Từ 9/2014- 12/2015:	Thành viên HĐQT, Đảng ủy viên Khối Bộ xây dựng, Phó bí thư đảng ủy cơ quan- Tổng công ty XD số 1; Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Miền Đông.
+ Từ 12/2015 – đến nay	Thành viên HĐQT, Phó bí thư đảng ủy Tổng công ty XD số 1 - CTCP; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Miền Đông.
2	Ông Nguyễn Lương Quân Thành viên Hội đồng Quản trị (thành viên độc lập)
Năm sinh:	20/09/1957

Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):	540.007
Quá trình công tác:	
+ Từ 1/1985 – 12/1986:	Nhân viên phòng Kế toán – Tổng Công ty XD Số 1
+ Từ 1/1987 – 5/1995:	Kế toán trưởng Xí nghiệp Cơ khí Sửa chữa Xe máy Thiết bị - Tổng Công ty Xây dựng Số 1
+ Từ 5/1995 – 12/1996:	Kế toán trưởng Xí nghiệp Xây dựng Số 2 – Công ty Xây dựng Miền Đông
+ Từ 4/2006 – 10/2013	Thành viên Hội đồng quản trị , Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Miền Đông
+ Từ 10/2013- 09/2014:	Thành viên Hội đồng quản trị , Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Miền Đông
+ Từ 09/2014- 01/2015	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Miền Đông
+ Từ 01/2015- nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Miền Đông, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH xây dựng DD-CN Miền Đông 2, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Xây dựng-TV công trình Miền Đông 9

3 Ông Nguyễn Đức Thái Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc

Năm sinh:	24/12/1971
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng
Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):	134.819
Quá trình công tác:	
+ Từ 1995 – 1998:	Nhân viên Kỹ thuật thi công Công ty Xây dựng Miền Đông, Kỹ sư trưởng công trình xi măng Sao Mai – Kiên Giang

- + Từ 1998 – 1999: Phó phụ trách phòng Kỹ thuật thi công Công ty Xây dựng Miền Đông, Phó BDH dự án thủy điện Hàm Thuận – ĐaMi – Bình Thuận.
- + Từ 2000 – 2001: Kỹ sư trưởng công trình lấn biển Rạch Giá – Kiên Giang, Phó phụ trách phòng Kỹ thuật thi công Công ty Xây dựng Miền Đông.
- + Từ 2002 – 2005: Trưởng phòng Kỹ thuật thi công Công ty Xây dựng Miền Đông.
- + Từ 2006 – 2007: Trưởng phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án Thủy điện Đakr’tih – Tổng Công ty Xây dựng số 1.
- + Từ 2008 – 03/2009: Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Đakr’tih, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện Đakr’tih.
- + Từ 03/2009-09/2014: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Miền Đông, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện Đakr’tih.
- + Từ 09/2014 - 11/2015: Thành viên Hội đồng quản trị , Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Miền Đông.
- + Từ 12/2015 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị , Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Miền Đông.

4	Ông Nguyễn Văn Minh	Thành viên Hội đồng quản trị
----------	----------------------------	-------------------------------------

Năm sinh:	26/06/1975
-----------	------------

Quốc tịch:	Việt Nam
------------	----------

Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
----------------------	-----------------

Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):	24.250
---	--------

Quá trình công tác:

- + Từ 06/1995 – 12/1998 : Công nhân Công ty XD Miền Đông
- + Từ 01/1999 – 06/2002 : Nhân viên kế toán Công ty XD Miền Đông
- + Từ 07/2002 – 02/2009 : Phụ trách kế toán Xí nghiệp VLXD Miền Đông 1- Công ty CP Miền Đông
- + Từ 03/2009 – 04/2010 : Phụ trách kế toán Xí nghiệp SX Đá Miền Đông-

	Công ty CP Miền Đông
+ Từ 05/2010 – 06/2016 :	Giám đốc Xí nghiệp SX Đá Miền Đông- Công ty CP Miền Đông.
+ Từ 07/2016 – Nay :	Thành viên HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp SX Đá Miền Đông- Công ty CP Miền Đông.
5 Ông Phan Văn Vũ	Thành viên Hội đồng Quản trị (thành viên độc lập)
Năm sinh:	29/04/1975
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ QTKD
Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):	0
Quá trình công tác	
+ Từ 05/1999 - 12/2001:	Kiểm soát viên nội bộ - Bưu điện thành phố Đà Nẵng
+ Từ 01/2002 - 12/2002 :	Kế toán XDCB - Bưu điện thành phố Đà Nẵng.
+ Từ 01/2003 - 12/2007 :	Kế toán trưởng Công ty Viễn Thông – Bưu Điện Tp. Đà Nẵng.
+ Từ 1/2008 - 12/2009 :	Chuyên viên tài chính – Công ty Tài chính Bưu điện.
+ Từ 01/2010- 03/2010 :	Trưởng Ban Tài chính kế toán – Công ty LD Dịch vụ Vận tải Việt Nhật Số 2 (Logitem 2).
+ Từ 03/2010 - 06/2010 :	Chuyên viên Phòng Nghiên cứu chiến lược và Phát triển Dự án của Tổng Công ty Xây dựng Số 1 – Bộ Xây dựng.
+ Từ 7/2010 - 10/2013 :	Kiểm soát viên Tổng Công ty Xây dựng Số 1 TNHH MTV – Bộ Xây dựng.

- + Từ 10/2013 - 07/2014 : Trưởng Ban Kiểm Soát nội bộ Tổng Công ty Xây dựng Số 1 TNHH MTV – Bộ Xây dựng.
- + Từ 07/2014 - 09/2014 : Thành viên HĐQT Tổng Công ty Xây dựng Số 1 TNHH MTV – Bộ Xây dựng.
- + Từ 09/2014-đến nay: Thành viên HĐQT Tổng Công ty Xây dựng Số 1 CTCP; Thành viên HĐQT Công ty CP Miền Đông

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: chưa thành lập các tiểu ban

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Miền Đông thực hiện hoạt động giám sát đối với Ban điều hành thông qua:

- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
- Tham dự các cuộc họp giao ban hàng tuần, họp kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng và các cuộc họp quan trọng khác liên quan đến tình hình SXKD của công ty.

*Các cuộc họp của HĐQT:

Các cuộc họp của HĐQT từ 01/01/2016 – 31/12/2016.

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp Tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	<i>Ông Nguyễn Công Khai</i>	Chủ tịch HĐQT	12	100%	
2	<i>Ông Nguyễn Lương Quân</i>	Thành viên	12	100%	
3	<i>Ông Nguyễn Đức Thái</i>	Thành viên	12	100%	
4	<i>Ông Trần Anh Tuấn</i>	Thành viên	10	100%	Từ nhiệm từ 07/07/2016
5	<i>Ông Phan Văn Vũ</i>	Thành viên	12	100%	
6	<i>Ông Nguyễn Văn Minh</i>	Thành viên	02	10%	Bầu bổ sung từ 08/07/2016

***Các Nghị quyết của HĐQT:**

ST T	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	02/03/2016	Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2016
2	02/NQ-HĐQT	10/05/2016	Tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2016
3	03/NQ-HĐQT	07/07/2016	Thay đổi thành viên HĐQT
4	04/NQ-HĐQT	07/07/2016	Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội ĐCD năm 2016
5	05/NQ-HĐQT	01/11/2016	Chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức năm 2015
6	01/MĐ-HĐQT	01/02/2016	Tạm ứng thù lao HĐQT & BKS năm 2015
7	02/MĐ-HĐQT	29/02/2016	Cử người Đại diện phần vốn tại Công ty TNHH XD-TVCT Miền Đông 9
8	03/MĐ-HĐQT	29/02/2016	Cử người Đại diện phần vốn tại Công ty TNHH ĐT-XD Miền Đông 3
9	04/MĐ-HĐQT	29/02/2016	Cử người Đại diện phần vốn Công ty tại Công ty TNHH ĐT-XD Miền Đông 1
10	05/MĐ-HĐQT	01/03/2016	Phê duyệt tổng mức đầu tư hệ thống Băng tải cầu cảng thuộc dự án Mỏ đá Tân Mỹ
11	06/MĐ-HĐQT	23/3/2016	Phê duyệt tiền đền bù đất Dự án Mỏ đá Tân Mỹ giai đoạn 2
12	07/MĐ-HĐQT	17/06/2016	Phê duyệt phương án kinh doanh đợt 2 Dự án Khu dân cư KP 3-P.Long Bình Tân.
13	08/MĐ-HĐQT	17/07/2016	Phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán xây lắp điều chỉnh Hạng mục

			cấp điện hạ thế lô O và lô K– Dự án khu dân cư Khu phố 2 & 3, P. Long Bình Tân.
14	09/MĐ-HĐQT	29/07/2016	Phê duyệt giá trị quyết toán chi phí xây dựng hạng mục Hạ tầng lô O và lô K– Dự án khu dân cư Khu phố 2 & 3, P. Long Bình Tân.
15	10/MĐ-HĐQT	29/07/2016	Phê duyệt giá trị quyết toán đầu tư dự án:Đầu tư khai thác chế biến đá xây dựng mỏ đá Tân Mỹ.
16	11/MĐ-HĐQT	17/08/2016	Chấm dứt hoạt động chi nhánh- Xí nghiệp XD Miền Đông 3
17	12/MĐ-HĐQT	17/08/2016	Chấm dứt hoạt động chi nhánh- Xí nghiệp XD Miền Đông 1

1.3.Thành viên hội đồng quản trị có chứng chỉ về quản trị công ty: 02

2.Ban kiểm soát.

2.1. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát.

1 Ông Huỳnh Anh Dũng	Trưởng Ban kiểm soát
Năm sinh:	05/8/1959
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ kinh tế, kỹ sư xây dựng.
Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):	15.469
Quá trình công tác:	
+ Từ 1981 – 1999:	Kế toán trưởng Công ty Xây lắp – Tổng Công ty Xây dựng số 1. -Trưởng phòng Kế toán Tài chính Tổng công ty Xây dựng số 1.
+ Từ 1999 – 2000:	-Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Xây dựng và Sản xuất VLXD.

- Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần An Thịnh.
- Chủ tịch HĐQT Công ty Liên doanh Lenex.
- Phó CT Công đoàn cơ quan Tổng Công ty XD số 1.
- Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Miền Đông.
- Trưởng phòng Kế toán Tài chính Tổng công ty Xây dựng số 1.
- + Từ 2006 - nay:
 - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD.
 - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần An Thịnh.
 - Phó CT Công đoàn cơ quan Tổng Công ty XD số 1.

2 Ông Nguyễn Thành Đô	Thành viên Ban kiểm soát
Năm sinh:	02/01/1984
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng
Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):	0
Quá trình công tác:	
+ Từ 03/2008 – 09/2014:	Nhân viên kỹ thuật Công ty Cổ phần Miền Đông
+ Từ 09/2014 – Nay :	Nhân viên kỹ thuật, thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Miền Đông.
3 Ông Lê Hải Hà	Thành viên Ban kiểm soát
Năm sinh:	03/04/1976
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần nắm giữ (tính đến 31/12/2016):	1.934
Quá trình công tác:	
+ Từ 2001 – 2006:	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Kế hoạch Công ty Xây Dựng Miền Đông.
+ Từ 2006 – 2012:	Trưởng Phòng Kinh tế - Kế hoạch- Kinh doanh Công

- ty Cổ phần Miền Đông.
- + Từ 2012 – 2014: Giám đốc Xí nghiệp XD Miền Đông 9 Công ty Cổ phần Miền Đông.
 - + Từ 2014 – 2015: Giám đốc Xí nghiệp XD Miền Đông 9, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Miền Đông.
 - + Từ 2015 – nay: Giám đốc Công ty TNHH XD-TVCT Miền Đông 9, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Miền Đông.

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát Công ty tập trung thực hiện việc kiểm tra, giám sát trong các lĩnh vực chủ yếu sau:

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Kiểm soát tất cả các mặt hoạt động: việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị; triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; việc triển khai các mục tiêu và kế hoạch sản xuất kinh trong năm và việc triển khai thực hiện và tuân thủ các quy định, quy chế của Công ty đã ban hành.

- Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD, BKS.

3.1. Lương, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD, BKS.

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của năm 2016 đã được tạm ứng là 150.000.000 đồng.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với CĐ nội bộ /cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (Mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

1	Nguyễn Công Khai	Chủ tịch HĐQT	11.000	0,101%	0	0	Giảm lượng CP nắm giữ (bán)
2	Nguyễn Lương Quân	Thành viên HĐQT	760.007	7,360%	540.007	5,23%	Tăng lượng CP nắm giữ (mua)

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với nội bộ: không .

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Nội dung chưa thực hiện theo quy định: Vẫn còn thành viên HĐQT, BDH, BKS chưa có chứng chỉ quản trị công ty.

- Giải pháp: sẽ cử thành viên HĐQT, BDH, BKS chưa có chứng chỉ về quản trị công ty tham dự khóa đào tạo về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN (ĐÍNH KÈM)

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Công Khai